

UBND TP. HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT  
LƯƠNG THẾ VINH  
Số: 17/KH-THPTLTV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Xã Trừ Văn Thố, ngày 20 tháng 8 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025- 2030 Tầm nhìn 2035

Trước những đổi mới mạnh mẽ của đất nước, của ngành giáo dục và đào tạo từ nội dung, chương trình, phương pháp dạy - học đến việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tiên tiến; những yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của xã hội nói chung và của bậc cha mẹ học sinh nói riêng, việc xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường là một yêu cầu tất yếu. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn 2035 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Đó được coi là một công cụ, một giai đoạn quản lý nhằm giúp nhà trường tập trung năng lực xây dựng và phát triển, đảm bảo cho các thành viên trong nhà trường phát huy năng lực làm việc để cùng đạt mục đích. Đồng thời là căn cứ để nhà trường triển khai, cụ thể hóa nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” và Kết luận số 91-KL-TW ngày 12/8/2024, Kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Kế hoạch chiến lược nhằm xây dựng nhà trường phát triển một cách đúng hướng và bền vững, theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, với xu thế hội nhập quốc tế; đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học sinh, của chính quyền và nhân dân địa phương về một nhà trường phát triển toàn diện, góp phần tích cực vào việc phát triển văn hóa xã hội của địa phương.

#### A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Lương Thế Vinh được thành lập theo Quyết định số 2280/QĐ-UBND ngày 01/8/2024, chính thức đi vào hoạt động trong bối cảnh ngành giáo dục đang thực hiện mạnh mẽ công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Những ngày đầu thành lập, nhà trường có quy mô 10 lớp với 330 học sinh,



cùng 25 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong giai đoạn khởi đầu, cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn, hệ thống phòng học và các phòng chức năng chưa đồng bộ, một số hạng mục chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Sau hơn 01 năm xây dựng và phát triển, được sự quan tâm của Chủ đầu tư, sự chỉ đạo của cơ quan quản lý giáo dục, cùng với tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, nỗ lực không ngừng của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, nhà trường từng bước ổn định tổ chức và hoạt động.

Đến nay, Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Lương Thế Vinh với quy mô 11 lớp/351 học sinh, với 30 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Cơ sở vật chất được đầu tư, bổ sung theo lộ trình; nhà trường có hệ thống phòng học, phòng học bộ môn và các phòng làm việc của Ban Giám hiệu, các bộ phận hành chính cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học và quản lý. Khuôn viên nhà trường được quy hoạch gọn gàng, xanh – sạch – đẹp – an toàn, tạo môi trường học tập thân thiện cho học sinh.

Đội ngũ giáo viên của nhà trường nhiệt tình, có trách nhiệm, trình độ chuyên môn cơ bản đáp ứng yêu cầu giảng dạy, từng bước đổi mới phương pháp, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Công tác giáo dục toàn diện được chú trọng; chất lượng giáo dục từng bước được nâng cao, bước đầu tạo được niềm tin của cha mẹ học sinh và cộng đồng địa phương, góp phần xây dựng nền tảng cho sự phát triển bền vững của nhà trường trong những năm tiếp theo.

## **I. Môi trường bên trong**

### **1. Số liệu**

*1.1 Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:*

Tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên 30 người. Trong đó: Cán bộ quản lý: 02 người.

Giáo viên: 18 người (kể cả giáo viên Tổng phụ trách Đoàn, Đội). Nhân viên: 10 người. Đảng viên: 5 người, tỷ lệ 16,7%

- Về cơ cấu: GV được đào tạo chuyên có: 2 GV Anh văn; 02 giáo viên Ngữ Văn; 01 giáo viên Toán; 01 giáo viên Vật Lý; 01 giáo viên Hóa; 01 giáo viên Lịch sử; 01 giáo viên Thể dục; 01 giáo viên GDCD; 01 giáo viên Âm nhạc; 01 giáo viên Mỹ thuật (HĐ); và 5 giáo viên tiểu học.

- Về trình độ đào tạo:

+ Cán bộ quản lý: Đại học 2/2; tỷ lệ 100%. Trong đó: 01 CBQL có trình độ Thạc sĩ LLPPGD

+ Đối với giáo viên:

Đại học: 17/18 người; tỷ lệ 94,4% Cao đẳng: 01 người; tỷ lệ 5,6%

+ Đối với nhân viên: Đại học: 01 người.

- Về độ tuổi:

Dưới 30 tuổi: 04 người, tỷ lệ 13,3%; nữ 02

Từ 30 đến 40 tuổi: 07 người; tỷ lệ 23,3%; nữ 04

Từ 41 đến 50 tuổi: 09 người; tỷ lệ 30%; nữ 06

Từ 51 đến 60 tuổi: 05 người; tỷ lệ 16,7%; nữ 04

Từ 61 đến 69 tuổi: 03 người; tỷ lệ 6,7%; nữ 02

### 1.2 Học sinh:

Tổng số HS/lớp: 351em/11 lớp Trong đó:

Khối 1: 44 HS/1 lớp

Khối 2: 33 HS/1 lớp

Khối 3: 45 HS/1 lớp

Khối 4: 40 HS/1 lớp

Khối 5: 33 HS/1 lớp

Khối 6: 30 HS/1 lớp

Khối 7: 25 HS/1 lớp

Khối 8: 27 HS/1 lớp

Khối 9: 16 HS/1 lớp

Khối 10: 32 HS/1 lớp

Khối 11: 26 HS/1 lớp

Tổng số HS nữ: 160.em, tỷ lệ 45,6%.

Tổng số HS dân tộc: 34 em.

HS khuyết tật, hòa nhập: 0 em

### 1.3 Cơ sở vật chất

Tổng số phòng học:		12 Phòng		
Số phòng	Diện tích bình quân	Số cửa ra vào	Số bàn/phg	Số ghế/phg
1	60m <sup>2</sup>	2	45	45
2	60m <sup>2</sup>	2	35	35
3	60m <sup>2</sup>	2	45	45
4	60m <sup>2</sup>	2	40	40
5	60m <sup>2</sup>	2	35	35
6	60m <sup>2</sup>	2	30	30
7	60m <sup>2</sup>	2	15	30
8	60m <sup>2</sup>	2	15	30
9	60m <sup>2</sup>	2	10	20
10	60m <sup>2</sup>	2	16	32

11	60m <sup>2</sup>	2	15	30
12	60m <sup>2</sup>	2	17	34

## 2. Mặt mạnh, mặt yếu

### a) Mặt mạnh

#### + Về đội ngũ

Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực chuyên môn tốt, được đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị và nghiệp vụ quản lý giáo dục, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác chỉ đạo, điều hành. Công tác quản lý được thực hiện đồng bộ, khoa học, phát huy tốt quy chế dân chủ trong nhà trường; tạo được sự đồng thuận, tin tưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, nhiệt tình, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Nhiều giáo viên trẻ có năng lực sư phạm, trình độ chuyên môn vững vàng, có tinh thần cầu thị, chủ động đổi mới phương pháp dạy học; mạnh dạn áp dụng các hình thức dạy học tích cực, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý lớp học.

Số lượng giáo viên cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học 10 buổi/tuần cho các khối lớp. Cơ cấu đội ngũ tương đối đầy đủ các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, bao gồm: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Lịch sử, Công nghệ, Âm nhạc, Thể dục, Mỹ thuật.

Đội ngũ nhân viên đảm bảo đủ về số lượng theo quy định về vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động dạy học, chăm sóc học sinh và công tác hành chính của nhà trường.

Nền nếp, kỷ cương trường học từng bước được giữ vững và phát huy; các hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống, trải nghiệm được tổ chức thường xuyên, nội dung ngày càng phong phú, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện.

#### + Về học sinh và kết quả giáo dục

Quy mô lớp học và số học sinh bình quân 32 học sinh/lớp cơ bản đạt chuẩn quy định tại Điều lệ trường tiểu học và các cấp học liên quan.

Học sinh trong độ tuổi tiểu học chiếm tỷ lệ lớn nên nhìn chung ngoan ngoãn, lễ phép, có ý thức chấp hành nội quy, nề nếp học tập tương đối tốt.

Chất lượng dạy học và giáo dục được duy trì ổn định; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 100% trở lên. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trong năm 2024-2025 đạt 100%; hiệu quả đào tạo các khóa học luôn đạt 100%.

Nhà trường có học sinh tham gia và đạt giải tại các hội thi, sân chơi do các cấp tổ chức.

Học sinh được học tập, rèn luyện trong môi trường giáo dục lành mạnh, an

toàn, được tham gia nhiều hoạt động giáo dục bổ ích. Đa số học sinh có ý thức rèn luyện đạo đức, học tập tốt; không có học sinh vi phạm kỷ luật nghiêm trọng và các tệ nạn xã hội.

+ Về cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất của nhà trường cơ bản đầy đủ, tỷ lệ 01 phòng học/lớp được đảm bảo; trang thiết bị phòng học đáp ứng yêu cầu để 100% học sinh được học 10 buổi/tuần.

Khuôn viên có sân chơi, bãi tập đảm bảo an toàn cho học sinh tham gia các hoạt động vui chơi và giáo dục thể chất.

100% phòng học được trang bị tivi phục vụ cho việc dạy – học ứng dụng công nghệ thông tin.

Có 01 phòng máy tính phục vụ học sinh học Tin học.

Hệ thống các phòng chức năng, phòng làm việc, phòng thiết bị, thư viện được bố trí tương đối đầy đủ; trang thiết bị, đồ dùng dạy học cơ bản đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy và học.

Có nhà bếp, phòng ăn, phòng ngủ đạt chuẩn, phục vụ học sinh học bán trú tại trường.

Khuôn viên nhà trường được chăm sóc thường xuyên, xanh – sạch – đẹp, đảm bảo an toàn, tạo môi trường học tập thân thiện.

**b) Mặt yếu**

+ Về đội ngũ

Chất lượng đội ngũ giáo viên chưa thật sự đồng đều; số giáo viên lớn tuổi (từ 50 tuổi trở lên) còn khá đông. Mặc dù đội ngũ này có nhiều kinh nghiệm giảng dạy, tâm huyết với nghề nhưng nhìn chung chưa thật sự linh hoạt, sáng tạo, việc tiếp cận các phương pháp dạy học mới và ứng dụng công nghệ thông tin còn chậm so với yêu cầu đổi mới giáo dục.

+ Về học sinh và kết quả giáo dục

Một bộ phận học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiếu sự quan tâm, phối hợp thường xuyên của phụ huynh trong công tác giáo dục với nhà trường.

Học sinh còn nhỏ, nên ý thức tự giác trong học tập và rèn luyện của một số em chưa ổn định; việc giữ gìn vệ sinh trường lớp, chấp hành nội quy, quy định đôi lúc chưa tốt, cần được giáo dục thường xuyên.

+ Về cơ sở vật chất

Diện tích sân tập còn chưa rộng, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất quy mô lớn và các hoạt động vui chơi, luyện tập cho học sinh.

Một số thiết bị, đồ dùng dạy học và thiết bị vận động còn thiếu so với nhu cầu thực tế, đặc biệt trong các hoạt động trải nghiệm và giáo dục thể chất.

Hiện nay, nhà trường chưa có nhà đa năng, gây khó khăn trong việc tổ chức

các hoạt động tập trung, sinh hoạt tập thể khi thời tiết không thuận lợi.

## II. MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI

### 1. Những tác động từ môi trường kinh tế – xã hội

Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Lương Thế Vinh tọa lạc tại khu vực Ấp 2, xã Trừ Văn Thố – địa bàn đang trong quá trình đô thị hóa, chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ thuần nông sang kết hợp nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ. Một bộ phận người dân có điều kiện kinh tế tương đối ổn định, ngày càng quan tâm hơn đến việc đầu tư cho con em học tập; đây là điều kiện thuận lợi cho phát triển giáo dục.

Tuy nhiên, địa bàn tuyển sinh chủ yếu là các khu dân cư ven, nơi phần lớn người dân làm nông nghiệp, lao động tự do, công nhân tại các khu – cụm công nghiệp lân cận. Đời sống kinh tế của nhiều gia đình còn khó khăn, thu nhập chưa ổn định, ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng đầu tư lâu dài cho việc học của con em.

Bên cạnh đó, khu vực giáp ranh giữa các đơn vị hành chính (xã – phường – khu công nghiệp) có số lượng lớn dân cư nhập cư, tạm trú, thường xuyên thay đổi nơi ở và việc làm. Điều này dẫn đến tình trạng học sinh biến động, gây khó khăn cho việc ổn định sĩ số và tổ chức giáo dục lâu dài. Một số phụ huynh còn có tâm lý so sánh trường, “chạy trường”, chưa thực sự yên tâm và gắn bó với nhà trường.

Nhận thức của một bộ phận cha mẹ học sinh về yêu cầu đổi mới giáo dục trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế còn hạn chế. Bên cạnh đó, còn tồn tại không ít phụ huynh chưa quan tâm đúng mức đến quá trình học tập, rèn luyện của con em, thiếu sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với giáo viên và nhà trường trong công tác giáo dục.

Xã hội phát triển nhanh mang lại nhiều tác động tích cực cho giáo dục; tuy nhiên, mặt trái của cơ chế thị trường, sự lan rộng của các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng từ môi trường mạng, trò chơi điện tử, mạng xã hội... luôn tiềm ẩn những nguy cơ tác động tiêu cực đến môi trường giáo dục, đặc biệt đối với học sinh ở lứa tuổi tiểu học và trung học.

### 2. Cơ hội

Nhà trường nhận được sự quan tâm, chỉ đạo và tạo điều kiện của Chủ đầu tư, Chi bộ Đảng, chính quyền địa phương, từng bước cải thiện cơ sở vật chất, xây dựng cảnh quan nhà trường.

Đời sống xã hội không ngừng phát triển cùng với xu thế hội nhập quốc tế mở ra nhiều cơ hội cho giáo dục: đa dạng các chương trình, phương thức học tập; tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức, đổi mới phương pháp, đồng thời giúp học sinh có cơ hội tiếp cận tri thức mới, mở rộng hiểu biết toàn diện.

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học – công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin là cơ hội quan trọng để nhà trường đẩy mạnh đổi mới quản lý, đổi mới dạy học,

nâng cao hiệu quả giáo dục. Công nghệ giúp giáo viên và học sinh có thêm nguồn tài nguyên học tập phong phú, tạo điều kiện cho dạy học linh hoạt, phát triển năng lực cá nhân.

Đội ngũ giáo viên của nhà trường được đào tạo cơ bản, trong đó có một bộ phận giáo viên có năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm tốt, sẵn sàng tiếp cận các mô hình giáo dục mới.

Nhận thức của xã hội về giáo dục và nhu cầu giáo dục chất lượng cao ngày càng gia tăng, tạo động lực và cơ hội để nhà trường từng bước khẳng định vị thế, uy tín và thương hiệu trong khu vực.

### **3. Thách thức**

Bên cạnh những cơ hội, nhà trường đang phải đối mặt với không ít thách thức. Trang thiết bị dạy học hiện đại còn thiếu, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đổi mới phương pháp và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, thực hành.

Sự phát triển kinh tế – xã hội của địa phương và cả nước kéo theo yêu cầu ngày càng cao của cha mẹ học sinh và xã hội đối với chất lượng giáo dục. Trong bối cảnh kinh tế thị trường, sự cạnh tranh giữa các cơ sở giáo dục, đặc biệt là trường ngoài công lập, ngày càng gay gắt.

Sự bùng nổ của khoa học – công nghệ, quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường phải liên tục đổi mới tư duy, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và khả năng thích ứng, nếu không sẽ khó theo kịp yêu cầu phát triển chung của xã hội.

## **III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾT QUẢ GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2024-2025**

### **1. Mặt đạt được và nguyên nhân**

Trong năm học 2024–2025, công tác giáo dục của nhà trường đã có nhiều chuyển biến tích cực cả về quy mô, chất lượng và hiệu quả đào tạo. Quy mô trường, lớp được duy trì ổn định, nền nếp dạy và học từng bước đi vào chiều sâu, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Về cơ sở vật chất, nhà trường tiếp tục được đầu tư xây dựng, bổ sung, đảm bảo đủ phòng học và các phòng chức năng; hệ thống cơ sở vật chất phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh bán trú được quan tâm đúng mức. Hạ tầng công nghệ thông tin và trang thiết bị dạy học như ti vi, máy chiếu, máy tính, hệ thống internet, phần mềm quản lý nhà trường... được đầu tư, nâng cấp và bổ sung hằng năm, bước đầu đáp ứng yêu cầu đổi mới quản lý và dạy học.

Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, chất lượng chuyên môn ngày càng được nâng cao. Tỷ lệ cán bộ, giáo viên có trình độ đào tạo đại học 94,4% năm 2025; trong đó có 03 cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ thạc sĩ và 02 giáo viên trình độ Đại học đang học Thạc sĩ. Các hoạt động chuyên môn của nhà trường được tổ chức nghiêm túc, có chiều sâu, cả về hình thức và nội dung; tập trung vào đổi mới phương pháp

giảng dạy, kiểm tra đánh giá, đáp ứng yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Đối với **giáo dục TH, THCS và THPT năm học 2024–2025**, kết quả đánh giá học lực và hạnh kiểm cho thấy:

- **Cấp TH:** Hạnh kiểm Tốt đạt 100 %; học lực Tốt và Khá chiếm tỷ lệ cao, không có học sinh chưa đạt.
- **THCS:** Hạnh kiểm Tốt đạt 87,6%; học lực Tốt và Khá chiếm tỷ lệ cao, không có học sinh chưa đạt.
- **Cấp THPT:** 100% học sinh đạt hạnh kiểm Tốt; học lực Tốt và Khá đạt 100%, trong đó học lực Tốt chiếm 60%.

Những kết quả này phản ánh rõ nét về chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt trong công tác giáo dục đạo đức, nề nếp và ý thức học tập của học sinh

Về công tác thi đua, nhà trường đạt danh hiệu tập thể vững mạnh:

Năm học 2024–2025: Tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ

*a) Nguyên nhân khách quan.*

Là một trường nằm trên địa bàn trung tâm Ấp Bàu Hai, xã Trừ Văn Thố, Tp. Hồ Chí Minh nên nhiều gia đình có điều kiện tương đối thuận lợi. Phần lớn học sinh ngoan ngoãn, có ý thức học tập tốt.

Cơ sở vật chất được chủ đầu tư quan tâm đầu tư hàng năm cùng với sự chung tay đóng góp của nhân dân và sự cố gắng của tập thể CB-GV-NV nhà trường nên ngày càng khang trang, đầy đủ, đáp ứng cho 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

Đội ngũ giáo viên bảo đảm số lượng và cơ cấu.

CB-GV-NV ý thức được sự phát triển mạnh mẽ của xã hội và đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, chất lượng đào tạo nên đội ngũ đã có sự phát triển khá mạnh mẽ đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

*b) Nguyên nhân chủ quan.*

Nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc nội dung chương trình. Thực hiện hiệu quả việc dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, linh hoạt trong việc điều chỉnh nội dung dạy học và tích hợp giáo dục: Kỹ năng sống, giáo dục môi trường, biển đảo, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả và giáo dục địa phương.

Các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường được tổ chức nghiêm túc và hiệu quả cả về hình thức và nội dung.

Đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn tốt, tích cực đổi mới phương pháp. Tổ chức tốt việc đánh giá học sinh theo quy định hiện hành.

## **2. Mặt chưa đạt được và nguyên nhân**

### **a) Mặt chưa đạt được**

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, trong giai đoạn 2024–2025, hoạt động giáo dục của nhà trường vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần được nhìn nhận nghiêm túc:

**Chất lượng giáo dục chưa thật sự ổn định và bền vững tuyệt đối.** Một bộ phận học sinh nắm kiến thức chưa vững, kỹ năng vận dụng vào thực hành còn hạn chế; sau thời gian nghỉ hè, nhiều em quên kiến thức cơ bản, bắt nhịp chậm, gặp khó khăn trong việc tiếp thu chương trình khi bước vào năm học mới.

**Công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống đã có chuyển biến nhưng chưa thật sự nổi bật.** Việc tổ chức các hoạt động giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống tuy được quan tâm nhưng chưa hình thành nhiều mô hình, câu lạc bộ sinh hoạt thường xuyên, hấp dẫn, chưa thu hút được đông đảo học sinh tham gia một cách bền vững. Một số học sinh chưa có ý thức tốt trong việc giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, việc chấp hành nội quy nhà trường, các quy định khi tham gia giao thông và sinh hoạt nơi công cộng chưa thật sự nghiêm túc.

### **b) Nguyên nhân của những hạn chế**

#### *Nguyên nhân khách quan*

Đặc điểm kinh tế – xã hội của địa phương còn nhiều khó khăn; một bộ phận học sinh có hoàn cảnh gia đình chưa ổn định, thiếu sự quan tâm, hỗ trợ thường xuyên của phụ huynh trong việc học tập và rèn luyện, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục toàn diện.

Học sinh ở độ tuổi nhỏ, tâm sinh lý chưa ổn định; môi trường xã hội và tác động từ các phương tiện truyền thông, mạng xã hội, trò chơi điện tử... ảnh hưởng không nhỏ đến ý thức học tập, rèn luyện của các em.

Một số điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu tổ chức các mô hình giáo dục phong phú, đa dạng.

#### *Nguyên nhân chủ quan*

Công tác phụ đạo, củng cố kiến thức cho học sinh chưa hoàn thành chương trình tuy đã triển khai nhưng chưa thật sự quyết liệt và đồng bộ ở tất cả các khối lớp, chưa tạo được sự chuyển biến rõ nét ở một số đối tượng học sinh.

Việc xây dựng và duy trì các mô hình giáo dục đạo đức, kỹ năng sống còn thiên về hình thức lồng ghép, chưa hình thành các câu lạc bộ, hoạt động dài hơi, mang tính trải nghiệm thường xuyên.

Một bộ phận giáo viên chưa theo kịp yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, việc ứng dụng công nghệ thông tin và tổ chức các hoạt động dạy học phát triển năng lực học sinh còn hạn chế.

Công tác phối hợp giữa nhà trường và một bộ phận cha mẹ học sinh chưa thật

sự chặt chẽ, ảnh hưởng đến hiệu quả giáo dục học sinh cả trong và ngoài trường học.

### **3. Những nội dung ưu tiên thực hiện giai đoạn 2025-2030**

#### **3.1. Ưu tiên về phát triển đội ngũ**

Đảm bảo đủ về số lượng và hợp lý về cơ cấu giáo viên ở tất cả các cấp học, các bộ môn để tổ chức hiệu quả việc dạy học 10 buổi/tuần cho 100% học sinh toàn trường, đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên theo lộ trình cụ thể; phấn đấu đến năm 2030, 100% giáo viên đạt trình độ đào tạo đại học, trong đó giáo viên có trình độ trên chuẩn chiếm khoảng 30%, từng bước hình thành đội ngũ nòng cốt có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm vững vàng.

Tăng cường bồi dưỡng năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; chú trọng bồi dưỡng kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Quan tâm xây dựng văn hóa nhà trường, phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, dân chủ; xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, kỷ cương, nhân văn, từng bước hướng đến mục tiêu xây dựng “trường học hạnh phúc”, nơi mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được tôn trọng, quan tâm và phát triển toàn diện.

#### **3.2. Ưu tiên về cơ sở vật chất và điều kiện đảm bảo chất lượng**

Thường xuyên rà soát hiện trạng cơ sở vật chất; xác định rõ các hạng mục ưu tiên cần tu sửa, nâng cấp, thay thế hoặc đầu tư xây mới theo lộ trình hằng năm, đảm bảo phù hợp với quy mô trường lớp và yêu cầu đổi mới giáo dục.

Chủ động tham mưu, đề xuất quy hoạch lại một số hạng mục như: dãy phòng học, khu vực nhà ăn, nhà bếp, sân tập thể dục; từng bước chuyển đổi vị trí, khai thác hiệu quả quỹ đất nhằm tạo điều kiện xây dựng nhà đa năng, phục vụ các hoạt động giáo dục thể chất, sinh hoạt tập thể và hoạt động ngoại khóa.

Từng bước trang bị các thiết bị dạy học hiện đại, phù hợp với điều kiện thực tế và lộ trình chuẩn hóa; phát triển hạ tầng công nghệ số đáp ứng nhu cầu quản lý và dạy học; trang bị đầy đủ đồ dùng, thiết bị dạy học cho các lớp học theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Tiếp tục đầu tư xây dựng cảnh quan nhà trường khang trang, sạch – đẹp – an toàn – thân thiện, chú trọng không gian xanh và môi trường học tập tích cực cho học sinh.

#### **3.3. Ưu tiên về công tác dạy học, kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia**

Tổ chức cho học sinh lớp 1, lớp 2 làm quen với Tin học theo hướng nhẹ nhàng, phù hợp tâm sinh lý lứa tuổi; góp phần hình thành sớm kỹ năng sử dụng công nghệ một cách an toàn, hiệu quả.

Tổ chức cho 100% học sinh lớp 1 làm quen với Tiếng Anh, tạo nền tảng ban

đầu cho việc phát triển năng lực ngoại ngữ trong các cấp học tiếp theo.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học, kiểm tra đánh giá; khai thác hiệu quả các phần mềm, nền tảng số phục vụ công tác quản trị nhà trường và học tập của học sinh.

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện hằng năm, đảm bảo tính ổn định và bền vững, duy trì tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình các cấp học ở mức cao, giảm thấp nhất tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành.

Tiếp tục duy trì và nâng cao kết quả kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, hoàn thành đánh giá, công nhận lại vào năm học 2028–2029, đúng theo định hướng và lộ trình của Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025–2030.

## **B. KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC**

### **I. SỨ MỆNH**

Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, nền nếp, năng động để mỗi học sinh đều có cơ hội phát huy năng lực sở trường và tư duy sáng tạo hướng đến xây dựng trường học hạnh phúc.

### **II. TÂM NHÌN**

Là một trường có chất lượng giáo dục cao, nơi khơi nguồn những ý tưởng sáng tạo của tuổi thơ; nơi tiếp sức để các em vững bước vào tương lai; nơi mà mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh luôn khát vọng cống hiến vì một nhà trường phát triển toàn diện.

### **• III. GIÁ TRỊ CỐT LÕI**

Dân chủ - Kỷ cương; Đoàn kết - Trách nhiệm; Hợp tác - Sáng tạo; Thân thiện - Hạnh phúc.

### **IV. PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:**

#### **- Khẩu hiệu hành động:**

Trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông Lương Thế Vinh, nơi khơi nguồn những ý tưởng sáng tạo của tuổi thơ; nơi tiếp sức để các em vững bước vào tương lai.

#### **- Phương châm**

+ Làm việc với trí tuệ.

+ Làm việc với kỹ năng.

+ Làm việc với lương tâm, trách nhiệm và đạo đức nhà giáo.

- **Cam kết:** Tất cả vì học sinh thân yêu, vì sự phát triển của nhà trường, vì sự nghiệp giáo dục của địa phương.

## **C. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

### **I. Mục tiêu chung**

1. Thực hiện tốt công tác xây dựng, củng cố tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể, công tác chính trị tư tưởng trong nhà trường nhằm xây dựng tập thể sư

phạm đoàn kết, kỉ cương, trách nhiệm, năng động, sáng tạo, môi trường giáo dục an toàn, thân thiện.

2. Thông qua thực hiện chương trình hành động làm cho mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nhận thức đầy đủ về vai trò, nhiệm vụ của bản thân đối với sự nghiệp giáo dục, nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ thầy, cô giáo. Xây dựng CSVC khang trang, tăng cường trang bị thiết bị giảng dạy đầy đủ và hiện đại. Chất lượng giáo dục không ngừng nâng cao.

3. Tiếp tục duy trì, củng cố mọi nề nếp hoạt động của nhà trường, từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chí.

4. Tạo sự chuyển biến cơ bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục: nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng và phương pháp tự học, kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn minh, phát huy giá trị truyền thống con người Việt Nam....Tạo dựng được môi trường học tập năng động, phát huy được năng lực, sở trường của mỗi thành viên trong nhà trường hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc.

5. Xây dựng và phát triển giáo dục STEM, Tin học Quốc tế, công dân số, ứng dụng khoa học công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh.

6. Làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền, Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác xã hội hóa giáo dục tạo ra bước chuyển biến vững chắc về cơ sở vật chất, xây dựng môi trường giáo dục khang trang, thân thiện, an toàn.

7. Xây dựng hạ tầng công nghệ số dần hiện đại đáp ứng về dung lượng, băng thông rộng rãi, từng bước làm chủ các phần mềm ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy học.

8. Phấn đấu đến năm 2030 trở thành trường có chất lượng giáo dục cao, nơi khơi nguồn những ý tưởng sáng tạo của tuổi thơ; nơi tiếp sức để các em vững bước vào tương lai; nơi mà mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh luôn khát vọng cống hiến vì một nhà trường phát triển toàn diện.

## **II. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể từng năm học.**

### **1. Mục tiêu cụ thể:**

#### **1.1. Năm học 2025 - 2026:**

*Về đội ngũ giáo viên:*

- Đủ về số lượng, cơ cấu giáo viên
- Có 100% đội ngũ giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo. Trong đó, trình độ trên chuẩn đạt 20%.
- Có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông, trong đó 100% được đánh giá đạt mức khá trở lên, 80-90% đạt mức Tốt.
- Đảm bảo 100% học sinh lớp 1; 2 được làm quen với Tiếng Anh.

- Triển khai cho HS lớp 2 làm quen với Tin học.

*Về cơ sở vật chất:*

- Tiếp tục đầu tư trang bị thêm thiết bị dạy học hiện đại, nâng cao chất lượng hệ thống internet. Tiếp tục đầu tư, sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý và dạy học,...

- Trang bị đầy đủ đồ dùng, thiết bị dạy học cho các khối lớp.

- Tiếp tục cải tạo, bổ sung các thiết bị vận động ngoài trời, các thiết bị thể dục, thể thao khác.

*Về quy mô trường lớp và kết quả giáo dục:*

- Dự kiến 11 lớp.
- Duy trì sĩ số 100%, không có học sinh bỏ học.
- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học duy trì 99,9% trở lên.
- 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.
- Tổ chức các câu lạc bộ học sinh theo nhu cầu, sở thích, năng khiếu

### **1.2. Năm học 2026 - 2027:**

*Về đội ngũ giáo viên:*

Đủ về số lượng, cơ cấu giáo viên

- Có 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo. Trong đó, trình độ trên chuẩn đạt 20%.

- Có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông, trong đó 100% được đánh giá đạt mức Tốt.

*Về cơ sở vật chất:*

- Khai thác và sử dụng hiệu quả các phòng học bộ môn
- Tiếp tục trang bị thêm thiết bị dạy học hiện đại, hạ tầng công nghệ số.
- Tiếp tục cải tạo cảnh quan, đầu tư trang bị các thiết bị trò chơi vận động, các thiết bị thể dục, thể thao khác phục vụ dạy học, phục vụ nhu cầu của giáo viên và học sinh.

- Xây dựng thư viện số.

*Về quy mô trường lớp và kết quả giáo dục, trường chuẩn Quốc gia:*

- Dự kiến 14 lớp.
- Duy trì sĩ số 100%, không có học sinh bỏ học.
- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học duy trì 99,8% trở lên.
- 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.
- Tiếp tục thực hiện hiệu quả mô hình trường học hạnh phúc

### **1.3 Năm học 2027 - 2028:**

*Về đội ngũ giáo viên:*

- 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo. Trong đó, trình độ trên Đại



học đạt 30%.

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông, trong đó 100% được đánh giá đạt mức Tốt.

*Về cơ sở vật chất:*

- Tiếp tục cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, trang bị thêm thiết bị dạy học hiện đại.

- Xây dựng thư viện số.

- Đảm bảo mỗi phòng học có 01 máy tính

*Về quy mô trường lớp, kết quả giáo dục; công tác phổ cập, kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia:*

- Dự kiến 17 lớp. Mỗi lớp có không quá 45 học sinh.

- Duy trì sĩ số 90%.

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả mô hình học tự chọn, mô hình câu lạc bộ,..

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học duy trì 99,9% trở lên.

- 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.

#### **1.4. Năm học 2028 - 2029:**

*Về đội ngũ giáo viên:*

- Có 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo. Trong đó, trình độ trên Đại học đạt 30%.

- Có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông, trong đó 100% được đánh giá đạt mức Tốt.

*Về cơ sở vật chất:*

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại, phát triển hạ tầng công nghệ số.

- Cảnh quan trường lớp khang trang, sạch đẹp, an toàn.

*Về quy mô trường lớp, kết quả giáo dục; công tác phổ cập.*

- Duy trì quy mô 17 lớp. Mỗi lớp có không quá 45 học sinh.

- Duy trì sĩ số 90%, không có học sinh bỏ học.

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học duy trì 99,9% trở lên.

- 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.

- Tiếp tục xây dựng mô hình trường học hạnh phúc

#### **1.5. Năm học 2029 - 2030:**

*Về đội ngũ giáo viên:*

- 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo. Trong đó, trình độ trên Đại học đạt từ 30% trở lên.

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông, trong đó 100% được đánh giá đạt mức Tốt.

*Về cơ sở vật chất:*

- Tiếp tục đầu tư trang bị thêm thiết bị dạy học hiện đại. Phát triển hạ tầng công nghệ số đáp ứng tốt nhu cầu quản lý, dạy học và giáo dục

- Cảnh quan trường lớp khang trang, sạch đẹp, an toàn.

*Về quy mô trường lớp, kết quả giáo dục; công tác phổ cập.*

- Duy trì quy mô 17 lớp. Mỗi lớp có không quá 35 học sinh.

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả mô hình học tự chọn, mô hình câu lạc bộ,..

- Duy trì sĩ số 90%, không có học sinh bỏ học.

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học duy trì 99,9% trở lên.

- 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.

- Tiếp tục xây dựng mô hình trường học hạnh phúc

**1.6. Giai đoạn 2030-2035:**

Hạ tầng công nghệ số hiện đại và băng thông rộng rãi, đáp ứng tốt nhu cầu quản lý, dạy học và giáo dục.

Đội ngũ CBQL, GV có chất lượng cao. Trình độ đào tạo trên chuẩn đạt từ 30% trở lên.

Học sinh được tạo điều kiện tối đa để phát huy khả năng tự học, phát triển năng lực, phẩm chất, năng khiếu, sở trường.

Phần đầu hàng năm có 99.8% đến 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học.

**2. Phát triển quy mô trường lớp**

Năm học	Số lớp	Số học sinh	Tăng + ; Giảm -
2025-2026	11	351	
2026-2027	14	470	
2027-2028	17	590	
2028-2029	17	600	
2029-2030	17	600	

**3. Đội ngũ CBQL-GV**

## a) Trình độ đào tạo chuyên môn

Năm học	Tổng số	Trình độ chuyên môn		
		Trên ĐH	ĐH	CD
2025-2026	18	04	13	1
2026-2027	20	04	15	1
2027-2028	22	06	15	1
2028-2029	22	06	15	1
2029-2030	22	06	15	1

## b) Đánh giá chuẩn giáo viên

Năm học	Tổng số	Trình độ lý luận chính trị		Xếp loại chuẩn nghề nghiệp				Đảng viên
		TC	SC	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	
2024-2025				8	10			5
2025-2026				18	0			5
2026-2027				22	0			5
2027-2028				22	0			5
2028-2029				22	0			5
2029-2030				22	0			5

#### 4. Chất lượng học sinh

Năm học	Số học sinh	Duy trì sĩ số (%)	Xếp loại cuối năm		Hoàn thành chương trình lớp học	Hoàn thành chương trình tiểu học
			HS xuất sắc	HS tiêu biểu		
2024-2025	330	100	28,8%	38,8%	100	100
2025-2026	351	100	30%	40%	100	100
2026-2027	470	100	30%	40%	100	100
2027-2028	590	100	30%	40%	100	100
2028-2029	600	100	30%	40%	100	100
2029-2030	600	100	30%	40%	100	100

#### 5. Về thư viện và trang thiết bị dạy-học

Có đủ sách giáo khoa phục vụ giảng dạy của giáo viên và đáp ứng được nhu cầu cho HS có hoàn cảnh khó khăn mượn.

Sách nghiệp vụ, sách tham khảo, sách pháp luật, sách thiếu nhi hàng năm được bổ sung đầy đủ ngày càng phong phú và đa dạng cả về số lượng và đầu sách.

Hoạt động của thư viện đa dạng, phong phú về nội dung và hình thức nhằm thu hút đông đảo cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia, phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

Tiếp tục công tác quản lý thư viện bằng phần mềm nhằm đảm bảo tính khoa học, hiệu quả trong quá trình bảo quản, sử dụng, báo cáo, tiến tới hoàn thiện xây dựng thư viện số từ năm học 2027-2028.

Năm học 2026-2027 mở rộng mô hình thư viên xanh, thư viện ngoài trời.

Hàng năm, bổ sung đồ dùng, thiết bị dạy học, nhất là các thiết bị dạy học hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu cơ bản của giáo viên.

Đảm bảo đủ đồ dùng, thiết bị dạy học cần thiết cho từng khối lớp. Đầu tư mua

sấm sách, trang thiết bị dạy học ít nhất 30 000 000 đồng/năm.

## **D. CÁC NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC**

### **I. Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đoàn kết, kỉ cương, trách nhiệm, năng động, sáng tạo.**

Đây là nhiệm vụ then chốt và có ý nghĩa quyết định kết quả các mặt hoạt động trong nhà trường, cũng là nhiệm vụ trọng tâm góp phần thực hiện tốt Nghị quyết 29 về “Đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục & Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” và kết luận 91/KL-TW ngày 12/8/2024 của Bộ chính trị về Tiếp tục “Đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục & Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”

#### **+ Xây dựng đội ngũ:**

Nhiệm vụ: Xây dựng bộ máy nhà trường với đội ngũ nhà giáo đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có chất lượng chuyên môn tốt, có đạo đức nghề nghiệp và tác phong sư phạm mẫu mực, tâm huyết, yêu nghề, mến trẻ, năng động, sáng tạo, đảm bảo ứng dụng công nghệ số tốt, đoàn kết, thống nhất.

Giải pháp: Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức chính trị, phẩm chất đạo đức và ý thức nghề nghiệp cho cán bộ, giáo viên, làm cho mỗi người nhận thức rõ vai trò của quyết định chất lượng giáo dục của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Việc đổi mới và phát triển giáo dục là trách nhiệm của mỗi cá nhân, của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Hàng năm, kiện toàn các bộ máy, đoàn thể trong nhà trường từ đầu năm học. Bố trí và tổ chức bộ máy nhà trường phải đảm bảo ở mỗi bộ phận, tổ khối chuyên môn có ít nhất một đảng viên tiêu biểu làm nòng cốt. Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên đảm bảo phù hợp với năng lực và sở trường nhằm phát huy hết tinh thần trách nhiệm và năng lực của mỗi người trong việc triển khai và thực hiện nhiệm vụ.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nhằm nâng cao trình độ lý luận, nghiệp vụ quản lý cho đội ngũ tổ trưởng chuyên môn. Phát huy vai trò của tổ trưởng tổ chuyên môn trong công tác điều hành, tổ chức các hoạt động dạy-học. Chỉ đạo bộ phận chuyên môn và đội ngũ tổ khối trưởng thường xuyên tìm tòi, nghiên cứu nhằm đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tổ chức chuyên đề, thực tập, thao giảng.

Thực hiện linh hoạt, sáng tạo việc bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao tay nghề cho giáo viên, đổi mới sáng tạo phương pháp, trong đó chú trọng giáo dục học sinh phương pháp học và tự học nhằm phát triển tốt nhất năng lực, phẩm chất học sinh.

Tạo điều kiện cho số giáo viên còn chậm về ứng dụng Công nghệ thông tin

được giúp đỡ, bồi dưỡng về kỹ năng tin học, sử dụng, khai thác các phần mềm ứng dụng. Động viên số giáo viên này tích cực tự học, tự bồi dưỡng, học hỏi đồng nghiệp; giao cho giáo viên Tin học bồi dưỡng thêm những kỹ năng cơ bản, cần thiết phục vụ dạy-học.

Khuyến khích, động viên, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tự học, tự bồi dưỡng, tham gia các lớp đào tạo nâng chuẩn trình độ nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng thực hành ứng dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ phục vụ cho công tác dạy học và làm việc trong môi trường ngày càng tiên tiến, đáp ứng tốt yêu cầu công việc được giao. Đảm bảo đạt tỷ lệ GV đạt chuẩn về trình độ theo đúng lộ trình.

Tạo dựng môi trường làm việc thân thiện, năng động trong điều kiện và khả năng tốt nhất có thể của nhà trường, đề cao tinh thần hợp tác, chia sẻ làm cho mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đều muốn cống hiến cho sự phát triển của nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ: kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên, tăng cường dự giờ, thăm lớp nhằm tư vấn, thúc đẩy cho giáo viên, phát huy tốt hiệu quả của công tác kiểm tra.

Tiếp tục phát triển đội ngũ giáo viên nòng cốt, quan tâm bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trẻ, tạo nguồn cho các hội thi giáo viên giỏi các cấp bằng cách tạo cơ hội cho những giáo viên này thể hiện năng lực, thường xuyên dự giờ, trao đổi nhằm chia sẻ, tư vấn cho giáo viên về kinh nghiệm, phương pháp tổ chức dạy-học.

Xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất bằng nhiều giải pháp.

+ Thường xuyên nắm bắt tư tưởng của cán bộ, giáo viên, công nhân viên cũng như dư luận của quần chúng nhân dân về các vấn đề liên quan đến hoạt động của nhà trường để phân tích, nhận định, kịp thời điều chỉnh, hạn chế những sai lệch có thể có, để giải đáp, làm rõ ở những vấn đề theo khả năng và trách nhiệm của nhà trường, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

+ Kịp thời giải quyết dứt điểm kiến nghị, thắc mắc của giáo viên, nhân viên.

Khéo léo, kiên trì trong việc giải quyết những vấn đề khúc mắc, đoàn kết cục bộ.

+ Phát huy vai trò cầu nối của công đoàn nhà trường bằng việc phối hợp tổ chức các hoạt động tập thể, các buổi giao lưu văn nghệ, sinh nhật, các cuộc thi ngoài hoạt động chuyên môn, tổ chức tham quan du lịch cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhằm tạo sự hợp tác, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau, phát huy tinh thần đồng đội, tạo ra sự gắn kết một cách tự nhiên, thoải mái trong tập thể sư phạm nhà trường.

+ Đảm bảo hài hòa lợi ích tập thể và lợi ích cá nhân trên cơ sở pháp lý nhằm tạo động lực thúc đẩy đội ngũ hăng hái, nỗ lực phấn đấu vươn lên.

**+ Đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ và công tác quản lý:**

- Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu để nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Ban giám hiệu thường xuyên trau dồi, học hỏi nhằm tích lũy cả về trình độ lý luận, chuyên môn và năng lực quản lý để nâng cao hiệu quả công việc và nâng cao uy tín trong nhà trường. Hiệu trưởng phải gương mẫu năng động, sáng tạo, dân chủ quyết đoán trong công việc, tiếp thu ý kiến đóng góp, xây dựng của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai minh bạch để trường học thực sự là khối thống nhất đồng bộ trong mọi hoạt động.

- Xây dựng kỉ cương, nề nếp làm việc của cá nhân, của đơn vị dân chủ, khoa học, tổ chức hội họp đúng thời gian, nghiêm túc và hiệu quả.

- Thực hiện công tác chỉ đạo, triển khai cải cách hành chính đối với cán bộ, viên chức, triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính hằng năm của trường, có giám sát và đánh giá việc triển khai theo quy định.

- Quy định rõ và đề cao trách nhiệm người đứng đầu nhà trường trong việc triển khai công tác cải cách hành chính. Tiếp tục thực hiện việc rà soát về chức danh, tiêu chuẩn của từng vị trí việc làm; tăng cường công khai minh bạch, trách nhiệm hoạt động công vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trong nhà trường.

- Thực hiện phân công giáo viên chủ nhiệm lớp thay đổi hàng năm đảm bảo dạy được toàn cấp. Thực hiện thí điểm về việc phân công giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo lớp từ đầu cấp đến cuối cấp nhằm mục đích để giáo viên quan tâm đầu tư về chuyên môn và tăng cường việc tự chịu trách nhiệm về kết quả giáo dục của lớp mình chủ nhiệm.

- Tiếp tục tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý với việc sử dụng tốt cổng thông tin quản lý giáo dục, tăng cường ứng dụng các phần mềm quản lý chất lượng, cơ sở vật chất, nhân sự, tài chính, thư viện. Duy trì và phát huy hiệu quả cổng thông tin điện tử của nhà trường nhằm đảm bảo cho tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh có thể khai thác, cập nhật các dữ liệu, thông tin, văn bản bao gồm cả thông tin kế hoạch hoạt động, thời khoá biểu, kết quả đánh giá học sinh... đáp ứng yêu cầu nhanh, chính xác và tiết kiệm.

- Thực hiện đúng quy định của pháp luật về công tác tài chính, xây dựng "quy chế chi tiêu nội bộ" đảm bảo dân chủ công khai, minh bạch. Thực hiện nghiêm túc chế độ công khai theo Thông tư 09/2024/TT- BGDĐT Thông tư ban hành quy chế công khai đối với các cơ sở giáo dục, trong đó có công khai tài chính, đội ngũ, cơ sở vật chất và chất lượng giáo dục.

- Tuyên truyền rộng rãi đến phụ huynh về công tác tổ chức bán trú cho học sinh. Tổ chức hiệu quả công tác bán trú nhằm giải quyết dứt điểm tình trạng đưa trẻ về nhà vào buổi trưa của giáo viên. Kiên quyết trong việc tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm về nuôi trẻ trái quy định.

## **II. Xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về phòng học, sân chơi, bãi tập; tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa.**

- Hàng năm, rà soát, đánh giá về thực trạng cơ sở vật chất của nhà trường, xây dựng kế hoạch cụ thể, đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu phục vụ cho dạy và học mà trước mắt là đảm bảo đủ phòng học và các phòng chức năng phục vụ học tập.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch bổ sung trang thiết bị dạy học hiện đại, phát triển hạ tầng công nghệ số nhằm đảm bảo chuẩn bị tốt nhất cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học của nhà trường theo lộ trình.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của nhân viên chức làm công tác thư viện thiết bị. Tăng cường quản lý, bảo quản, khai thác, sử dụng thiết bị dạy học sẵn có của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong giáo viên nhằm phát huy sự sáng tạo của giáo viên, tiết kiệm tài chính, tự bổ sung làm phong phú đồ dùng dạy học của nhà trường.

- Chăm lo xây dựng cảnh quan: cải tạo, chăm sóc bồn hoa, cây cảnh, cây xanh bóng mát sân trường. Xây dựng môi trường học tập lành mạnh, thân thiện, gần gũi với thiên nhiên, xây dựng cải tạo cảnh quan nhà trường đạt tiêu chuẩn xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện, có không gian vui chơi, có bãi tập đảm bảo an toàn.

## **III. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục. Tăng cường mối quan hệ giữa Nhà trường- Gia đình-Xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác trong và ngoài nhà trường.**

Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa trên cơ sở kết quả rà soát, kiểm kê, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất hàng năm và nhu cầu thực tế nhằm bố trí và sử dụng ngân sách hợp lý, hiệu quả.

Thực hiện tốt công tác phối hợp giáo dục giữa nhà trường và gia đình với các tổ chức xã hội khác trên địa bàn trong các hoạt động giáo dục, các hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, cho học sinh.

Động viên giáo viên tích cực tìm hiểu, tham khảo và áp dụng nội dung, phương thức dạy học, kiểm tra đánh giá của các nước có nền giáo dục tiên tiến trên thế giới vào thực tiễn.

Áp dụng công nghệ thông tin để tăng cường giao lưu, kết nối học hỏi với các trường bạn trong và ngoài tỉnh.

## **IV. Xây dựng ngôi trường hạnh phúc, môi trường học tập lành mạnh,**

**dân chủ, an toàn, thân thiện, sáng tạo, chất lượng và bình đẳng nhằm tạo dựng thương hiệu nhà trường.**

**1. Xây dựng ngôi trường hạnh phúc, môi trường học tập lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, sáng tạo, và bình đẳng.**

1.1. Trước hết cần quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, giáo viên, và học sinh: Môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện là môi trường giáo dục mà người học được bảo vệ, không bị tổn hại về thể chất và tinh thần; không có tệ nạn xã hội, không bạo lực; người học, cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên có lối sống lành mạnh, ứng xử văn hoá; người học được tôn trọng, đối xử công bằng, bình đẳng và nhân ái; được phát huy dân chủ và tạo điều kiện để phát triển phẩm chất và năng lực.

-Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, Thầy cô và học sinh luôn cảm thấy vui vẻ và hạnh phúc khi làm việc cũng như khi học tập, phòng chống bạo lực học đường là trách nhiệm của mỗi thành viên nhà trường và toàn xã hội.

1.2. Tập trung mọi nguồn lực để xây dựng cảnh quan nhà trường đảm bảo an toàn, xanh-sạch-đẹp, thân thiện, có đủ không gian, diện tích sân chơi, vườn hoa, thảm cỏ, gần gũi với thiên nhiên, đầu tư mua sắm đồ dùng, đồ chơi, các thiết bị vận động khác nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và vui chơi của học sinh.

Động viên, khích lệ, biểu dương ghi nhận thành tích của những giáo viên có nhiều sáng tạo, năng động trong các hoạt động dạy học, giáo dục, xây dựng cảnh quan, lớp học.

1.3. Tổ chức linh hoạt, hiệu quả mô hình các câu lạc bộ học tập, văn nghệ, thể dục thể thao, STEM nhằm tạo môi trường học tập đa dạng, tạo sự hứng thú, rèn luyện kỹ năng, sức khỏe cho học sinh, sự đồng thuận và ủng hộ của phụ huynh.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoài giờ chính khóa, hoạt động xã hội, từ thiện vì cộng đồng, hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, thể thao an toàn, lành mạnh, thân thiện, bình đẳng, phù hợp với độ tuổi, đặc điểm sinh lý, tâm lý của học sinh nhằm phát triển năng khiếu, phát huy sở trường, thỏa mãn đam mê, sở thích lành mạnh của học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

1.4. Thực hiện triệt để quy trình về an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng tránh tai nạn, thương tích.

Triển khai hiệu quả các biện pháp thực hiện kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn, phòng, chống cháy, nổ; phòng tránh đuối nước, phòng tránh xâm hại, vệ sinh an toàn thực phẩm,...

1.5. Thực hiện nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường. Phát triển văn hóa nhà trường thông qua việc xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, cảnh quan môi trường xanh —sạch —đẹp —an toàn — thân thiện; xây dựng

mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên và học sinh, học sinh với học sinh, giáo viên với giáo viên, giữa giáo viên với phụ huynh.

- Tiếp tục coi việc giáo dục ý thức, tình cảm đạo đức, lối sống lành mạnh, lòng nhân ái, hành vi ứng xử văn hoá, kỹ năng giao tiếp văn minh lịch sự, phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và con người Việt Nam cho học sinh là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu trong công tác giáo dục đạo đức. Chỉ đạo dạy học có hiệu quả môn Đạo đức, tích hợp giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, giáo dục giới tính, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại, quốc phòng an ninh, quyền con người.. trong các môn học và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Đa dạng hóa các hình thức giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, giáo dục an toàn giao thông, phòng tránh bị xâm hại, phòng tránh tai nạn, thương tích, đuối nước... thông qua các hoạt động tuyên truyền, sinh hoạt tập thể, các hội thi, giao lưu trong học sinh, các trò chơi học tập đảm bảo đa dạng, phong phú, hấp dẫn về nội dung và hình thức nhằm thu hút đông đảo học sinh tham gia.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp tục phát huy tốt các hoạt động nhân đạo từ thiện, thực hiện tốt mô hình “Trường học xanh”, mô hình "Nuôi heo đất, tiếp sức đến trường", để chung sức cùng cộng đồng,

giúp đỡ, động viên học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt khó vươn lên, tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, định hướng giá trị sống cho học sinh.

## **2. Nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng nhà trường trở thành trường có chất lượng cao.**

Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông quy định, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh.

Điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của lớp trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh. Tập trung đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tốt nhất tính tích cực, sáng tạo, năng lực, phẩm chất của học sinh.

### **2.1. Triển khai các mô hình, phương pháp dạy học tiên tiến phát huy tối đa sự chủ động, khả năng tự học, khả năng tư duy, sáng tạo của HS.**

- Tổ chức có hiệu quả dạy buổi 2/ngày, quản lý một cách chặt chẽ, cụ thể về thời gian và nội dung chương trình, ưu tiên cho phát triển năng lực, năng khiếu,

phụ đạo học sinh ở buổi học thứ hai trong ngày.

- Đổi mới phương pháp dạy học thực hiện bước chuyển mạnh mẽ từ chương trình giáo dục tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực của người học, nghĩa là từ chỗ quan tâm đến việc HS học được cái gì đến chỗ quan tâm phương pháp học của HS như thế nào vận dụng được cái gì qua việc học.

- Vận dụng linh hoạt dạy học giải quyết vấn đề; dạy học theo tình huống, dạy học định hướng hành động.

- Xây dựng và tổ chức hiệu quả các chuyên đề dạy học, tổ chức giáo dục STEM, dạy học tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài, giáo dục công dân số.

- Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống. Tăng cường dạy học gắn lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục về quyền và bổn phận của trẻ em, bình đẳng giới; phòng tránh đuối nước, phòng chống tai nạn thương tích,...

Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông,...

Tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp với đa dạng về nội dung và hình thức.

Tích cực đổi mới các nội dung hoạt động Đội, đặc biệt là các buổi chào cờ đầu tuần, chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục.

**+ Đối với tổ chuyên môn:**

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động tổ chuyên môn, trong đó chú trọng việc đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn; tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng vận dụng vào thực tiễn cho giáo viên.

- Căn cứ vào nhu cầu của giáo viên và tình hình thực tế công tác dạy học của nhà trường để chỉ đạo và tổ chức thực hiện hiệu quả các chuyên đề, hội giảng về đổi mới phương pháp dạy-học; vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy sự chủ động học tập của học sinh, nâng cao chất lượng dạy- học.

- Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch tự kiểm tra, kiểm tra chéo trong tổ, trong đó chú trọng việc kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn, công tác chấm chữa bài, nhận xét, đánh giá thường xuyên, hồ sơ sổ sách.

**+ Đối với giáo viên:**

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, bồi dưỡng năng lực tự học, phát

huy tính chủ động tích cực của học sinh trong học tập; đổi mới kiểm tra đánh giá, tích cực làm và sử dụng đồ dùng dạy học, sử dụng hiệu quả trang thiết bị nghe nhìn và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, kỷ luật lao động; thực hiện dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng; việc chấm trả bài cho học sinh; đánh giá xếp loại học sinh khách quan, trung thực, công bằng.

- Tăng cường tự học, tự bồi dưỡng, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy giữa giáo viên dạy giỏi các cấp và các giáo viên khác nhằm tạo ra sự đồng đều trong đội ngũ để thực hiện tốt việc giảng dạy hàng năm từng lớp trong cấp học theo sự phân công của Hiệu trưởng..

## **2.2. Kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực của học sinh.**

- Tham khảo, học tập cách đánh giá học sinh của giáo viên các nước có nền giáo dục tiên tiến trên thế giới thông qua mạng Internet và các tài liệu, sách báo, thông tin đại chúng,...nhằm phát huy hiệu quả của việc đánh giá học sinh theo đúng tinh thần thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

- Tổ khối chuyên môn định kỳ đánh giá rút kinh nghiệm nhằm phát huy ưu điểm, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong đánh giá, nhất là đánh giá thường xuyên. Thực hiện đúng qui định về KT thường xuyên, định kỳ. Xác định nội dung kiểm tra dựa trên nội dung của từng bài học, từng chương và toàn bộ chương trình, chuẩn kiến thức kỹ năng của môn học;

- Đánh giá đúng trình độ HS với thái độ khách quan công bằng, công tâm, động viên tư duy sáng tạo, hướng dẫn HS biết tự đánh giá KQ học tập, tạo điều kiện cho HS đánh giá lẫn nhau, phân biệt được đúng, sai và rèn luyện kỹ năng tư duy. Đánh giá một cách toàn diện cả lý thuyết, năng lực thực hành, lựa chọn tỷ lệ về kiến thức và kỹ năng phù hợp.

- Đề kiểm tra phải đảm bảo phân hóa HS: HS có trình độ cơ bản, nâng cao, HS có năng lực trí tuệ và thực hành cao hơn. Giáo viên cần coi việc đánh giá là công cụ công cụ học tập chứ không phải là công cụ đo lường, vì vậy nội dung ĐG cần đánh giá sự tiến bộ của học sinh trong quá trình học tập, động viên sự tiến bộ của HS, giúp HS sửa chữa các thiếu sót; chú ý hơn tới đánh giá cả quá trình học tập của HS, quan tâm tới mức độ hoạt động tích cực, chủ động của HS trong từng tiết học tiếp thu tri thức mới, ôn luyện cũng như các tiết thực hành, thí nghiệm.

- Xử lý kết quả sau kiểm tra, phân hóa được trình độ học sinh, trên cơ sở kết quả kiểm tra, giáo viên phân tích để có biện pháp phù hợp trong quá trình dạy, học.

### ***Đối với Giáo viên***

- Tuyên truyền, phổ biến cho phụ huynh học sinh về Thông tư 27/2020, kịp thời giải thích, giải đáp những thắc mắc của phụ huynh học sinh (nếu có) theo khả năng và quyền hạn của mình. Giáo viên thống nhất với phụ huynh những nhiệm



vụ cơ bản của học sinh ở nhà; hướng dẫn phụ huynh cách theo dõi, quan sát, nhận xét, giúp đỡ con em mình một cách kịp thời. Thống nhất hình thức, thời điểm trao đổi thông tin giữa phụ huynh với giáo viên chủ nhiệm để cùng tham gia đánh giá học sinh được tốt hơn.

- Tích cực học tập, rèn luyện để nâng cao kỹ năng quan sát, theo dõi, bao quát học sinh.

- Tự học hỏi để tích lũy, làm giàu thêm vốn từ ngữ cho mình để việc nhận xét, đánh giá HS đạt hiệu quả tốt hơn, chú trọng nhận xét, hướng dẫn bằng lời nói trực tiếp, lời nhận xét phải mang sắc thái tình cảm, động viên khích lệ, tạo động cơ cho học sinh hứng thú học tập, đồng thời cũng là lời chỉ dẫn giúp học sinh hiểu và tự nhận biết được khả năng và những hạn chế của mình để khắc phục, sửa chữa, hoàn thành các yêu cầu học tập phù hợp với khả năng.

- Coi trọng sự tiến bộ của học sinh qua từng hoạt động; biểu dương, khen ngợi kịp thời từng thành tích, tiến bộ nhỏ của các em giúp các em tự tin vươn lên.

- Tuyệt đối không so sánh học sinh này với học sinh khác; không chỉ trích những sai phạm của học sinh mà phải nhẹ nhàng, khéo léo lựa chọn từ ngữ phù hợp để nhắc nhở, động viên các em sửa chữa để vươn lên.

- Tổ chức tốt các hoạt động, tạo cơ hội cho tất cả học sinh đều được tự thể hiện mình, cùng trao đổi, chia sẻ, góp ý, đánh giá, nhận xét kết quả học tập, rèn luyện của bạn, nhóm bạn.

- Duy trì các buổi sinh hoạt tại lớp có nội dung bình bầu đánh giá học sinh giúp các em có hướng phấn đấu thi đua cùng bạn trong tập thể lớp.

### **2.3. Nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại ngữ, Tin học.**

- Đa dạng hình thức dạy và học tiếng Anh, tạo môi trường thuận lợi cho học sinh học tiếng Anh đồng thời có nhiều cơ hội được thể hiện tiếng Anh. Tăng cường đánh giá thường xuyên, học sinh tự đánh giá, bạn đánh giá, giáo viên đánh giá,... trong quá trình dạy và học tiếng Anh.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh. Phát huy tối đa hiệu quả các điều kiện hiện dạy học ngoại ngữ cho học sinh ( phòng học ngoại ngữ, ứng dụng CNTT trong dạy học,..)

- Chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tiếng Anh: tạo điều kiện cho GV Tiếng Anh tham gia bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực dạy-học và kiểm tra đánh giá năng lực học tập tiếng Anh của học sinh.

- Tăng cường các hoạt động giao lưu, ngoại khóa, câu lạc bộ nhằm tạo môi trường học tập, giao tiếp, tạo cơ hội cho HS có điều kiện sử dụng tiếng Anh trong các tình huống cụ thể, gần gũi với cuộc sống hàng ngày.

- Phát động phong trào giáo viên cùng học ngoại ngữ với học sinh.

\* Đối với dạy học Tin học:

- Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy học Tin học. Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ giáo viên Tin học tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tăng cường giáo dục công dân số. Triển khai cho học sinh lớp 2 quen với Tin học từ năm học 2025-2026.

- Chỉ đạo GV Tin học chủ động tổ chức cho HS học tập dưới hình thức dự án, câu lạc bộ để học sinh tiếp cận, vận dụng kiến thức tin học, kỹ năng CNTT vào giải quyết các tình huống thực tế trong cuộc sống, phát huy khả năng sáng tạo của học sinh.

- Thành lập câu lạc bộ Tin học trong học sinh nhằm phát huy năng lực, nâng cao chất lượng học Tin học cho học sinh

## **E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. Phổ biến chiến lược phát triển nhà trường.**

- Tháng 1/2025 đến tháng 2/2025 hoàn thiện kế hoạch, tuyên truyền, phổ biến về tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn 2025- 2030 và tầm nhìn đến 2035 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh.

- Công khai rộng rãi kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Đăng tải kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trên trang thông tin điện tử và các bảng tin của nhà trường.

- Công bố sứ mệnh, tầm nhìn, phương châm hành động bằng khẩu hiệu, pano, áp phích trong khuôn viên nhà trường.

### **II. Trách nhiệm thực hiện**

#### **1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng**

- Thành lập ban soạn thảo, xây dựng chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến năm 2035.

- Thành lập Ban chỉ đạo đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra trong từng giai đoạn như sau:

a) Giai đoạn 1 năm học 2024-2025: Xây dựng kế hoạch chiến lược trình phòng GDĐT phê duyệt và triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược.

b) Giai đoạn 2 năm 2025-2026: Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường theo kế hoạch.

c) Giai đoạn 3 từ năm 2026-2027: Khẳng định được thương hiệu, uy tín và hình ảnh của nhà trường (theo tầm nhìn).

THÀNH  
 ỦY HO  
 CƠ SỞ  
 HỒ TH  
 Ế VINH

d) Giai đoạn 4: Năm 2027-2030: Phát triển nhà trường lên tầm cao mới, hoàn thành sứ mệnh của nhà trường.

- Hằng năm, rà soát đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, có điều chỉnh các tiêu chí cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và địa phương.

## **2. Trách nhiệm của Phó Hiệu trưởng**

Chịu trách nhiệm chính trong việc bồi dưỡng đội ngũ, công tác mũi nhọn, cùng với Tổ trưởng chuyên môn, tổng phụ trách Đội tổ chức tốt các hoạt động công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp, nâng cao chất lượng dạy học, chất lượng giáo dục học sinh.

Giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục hàng năm.

## **3. Trách nhiệm của tổ chuyên môn và các bộ phận trong nhà trường**

- Chịu trách nhiệm trong các hoạt động nâng cao chất lượng tổ chuyên môn, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực sư phạm, xây dựng đội ngũ năng động, sáng tạo, đoàn kết; nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục, tạo dựng uy tín, thương hiệu về chất lượng dạy học và giáo dục. Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của tổ cụ thể, phù hợp với thực tế nhằm cụ thể hóa một cách hiệu quả kế hoạch chiến lược của nhà trường.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các cá nhân theo trách nhiệm của từng thành viên. Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên kiểm tra, đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc.

- Định kỳ rà soát đánh giá việc thực hiện kế hoạch để đề ra giải pháp cải tiến nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn.

## **4. Trách nhiệm của đội ngũ giáo viên, nhân viên**

Cùng với nhà trường, thực hiện tuyên truyền, phổ biến kế hoạch chiến lược của nhà trường đến phụ huynh học sinh. Phối hợp với đoàn thể với cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục và huy động sự tham gia góp sức của phụ huynh và nhân dân địa phương vào việc xây dựng và phát triển nhà trường.

Chịu trách nhiệm chính trong việc nâng cao chất lượng dạy-học và hiệu quả giáo dục, tạo dựng uy tín, thương hiệu của nhà trường về chất lượng dạy-học, giáo dục. Chủ động trong việc tự bồi dưỡng, tham gia học tập nâng cao trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của giáo dục.

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, kế hoạch năm học và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của tổ khối để thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công nhằm cụ thể hóa mục tiêu, kế hoạch chiến lược của nhà trường theo từng giai

đoạn.

Tổ chức thực hiện kế hoạch theo chức năng, quyền hạn và trong phạm vi

mình được phân công phụ trách; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của cá nhân. Phân tích nguyên nhân tồn tại, hạn chế để đề xuất các biện pháp khắc phục điểm yếu và thực hiện kế hoạch tiếp theo./.

Phối hợp thực hiện công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động tập thể, giáo dục kỹ đạo đức, năng sống, chấp hành an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, văn nghệ, thể thao, chăm sóc vườn hoa, cây cảnh...

### 5. Trách nhiệm của học sinh

Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương; thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh.

Đoàn kết, thân thiện, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục và phong trào thi đua của nhà trường.

### 6. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp với nhà trường, giáo viên trong việc thực hiện các hoạt động giáo dục, các hoạt động xã hội hóa giáo dục, tuyên truyền vận động các bậc cha mẹ và nhân dân tạo sự đồng thuận trong quá trình xây dựng và phát triển nhà trường theo kế hoạch, chăm sóc và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập và tham gia môi trường giáo dục tốt, có điều kiện phát huy năng lực, vươn lên trong học tập và cuộc sống.

## III. Điều chỉnh kế hoạch

Hàng năm và từng giai đoạn nhà trường tổ chức rà soát, đánh giá cụ thể kết quả thực hiện, xác định rõ những mặt đã làm được, những mặt chưa làm được, phân tích nguyên nhân để bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đảm bảo phù hợp và đạt được mục tiêu kế hoạch đã đề ra theo đúng lộ trình.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn 2035. Yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên triển khai thực hiện nghiêm túc.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Loan Phương**

